

UBND TỈNH TRÀ VINH
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

HỒ SƠ MỜI ĐẤU GIÁ
Quyền khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường
(cát san lấp) 03 mỏ cát sông năm 2022

Trà Vinh, tháng 6 năm 2022

Phụ lục I
THÀNH PHẦN HỒ SƠ MỜI ĐẤU GIÁ QUYỀN KHAI THÁC KHOÁNG SẢN
(Kèm theo Quyết định số 976/QĐ-STNMT ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường)

STT	Thành phần hồ sơ quy định	Tiêu chuẩn đánh giá	Ghi chú
1	Đơn đề nghị tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản	Bản chính, theo Mẫu số 01 Thông tư Liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC	Bắt buộc
2	Hồ sơ giới thiệu năng lực, kinh nghiệm trong thăm dò, khai thác và chế biến khoáng sản	Bản chính (đóng tập), theo Mẫu số 02 Thông tư Liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC và có tài liệu chứng thực đối với các nội dung sau:	Bắt buộc
		- Theo Mục I.2. Tổng số năm kinh nghiệm:	
		<i>Là chủ đầu tư hoặc nhà thầu thi công (ký hợp đồng trực tiếp với chủ đầu tư hoặc nhà thầu) các dự án hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu đô thị, các dự án xây dựng nhà ở (nếu có)</i>	
		<i>Các giấy phép thăm dò, giấy phép khai thác khoáng sản (nếu có)</i>	
		- Theo Mục I.3. Năng lực tài chính: 3 năm gần nhất	
		+ Có kết quả kiểm toán độc lập của 03 năm gần nhất (bản sao công chứng); + Trường hợp Doanh nghiệp mới thành lập phải có Biên bản góp vốn thành lập doanh nghiệp và đăng ký doanh nghiệp có vốn chủ sở hữu ít nhất đạt: 30% dự toán đầu tư khai thác khoáng sản đối với mỏ đã có kết quả thăm dò; 50% dự toán Đề án thăm dò khoáng sản đối với các mỏ chưa thăm dò (được thể hiện ở báo cáo tài chính hoặc đảm bảo của Ngân hàng có vốn chủ sở hữu) (bản sao công chứng)	Bắt buộc
		- Theo Mục I.4. Bảng kê khai máy móc thiết bị:	Bắt buộc

		+ <i>Kê khai máy móc thiết bị khai thác, chế biến khoáng sản chủ yếu: Hợp đồng mua hoặc thuê thiết bị cơ giới để khai thác khoáng sản (có giấy tờ chứng minh kèm theo) (bản sao công chứng).</i>	
		- <i>Mục II. Kế hoạch sơ bộ về đầu tư thăm dò, khai thác, chế biến, tiêu thụ sản phẩm: Phải có chương trình sơ bộ việc lập dự án đầu tư khai thác, tiêu thụ sản phẩm, bảo vệ môi trường</i>	<i>Bắt buộc</i>
3	Mẫu bản cam kết thực hiện dự án	Bản chính theo Mẫu số 03 Thông tư Liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC	<i>Bắt buộc</i>
		Cam kết tự thỏa thuận bồi thường, giải phóng mặt bằng, đóng góp kinh phí xây dựng cơ sở hạ tầng cho địa phương	<i>Bắt buộc</i>
		Đối với các mỏ đã có kết quả thăm dò: Có cam kết hoàn trả toàn bộ chi phí thăm dò khoáng sản do doanh nghiệp đã đầu tư thăm dò khoáng sản	<i>Bắt buộc</i>
		Có cam kết mục đích khai thác chỉ phục vụ cho nhu cầu sử dụng trong tỉnh, không xuất, bán ra ngoài tỉnh; thời gian khai thác không quá 03 năm.	<i>Bắt buộc</i>
4	Văn bản xác nhận	Văn bản xác nhận của cơ quan Thuế liên quan đến thực hiện nghĩa vụ tài chính về thuế và phí bảo vệ môi trường của Công ty, Doanh nghiệp.	<i>Bắt buộc</i>
5	Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận đầu tư/Quyết định thành lập Doanh nghiệp, Hợp tác xã.	Bản chính hoặc bản sao có chứng thực, có chức năng ngành nghề khai thác khoáng sản (0810).	<i>Bắt buộc</i>

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
THAM GIA ĐẤU GIÁ QUYỀN KHAI THÁC KHOÁNG SẢN

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố.....

(Tên tổ chức, cá nhân):.....

Quyết định thành lập doanh nghiệp số....., ngày.....tháng.....năm..(Đăng ký kinh doanh số.....ngày.....tháng.....năm.....)

Trụ sở tại:.....

Điện thoại:..... ; Fax:.....

Xin đăng kí và nộp tiền đặt trước tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản mà Bộ Tài nguyên và Môi trường (Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố.....) thông báo tại khu vực mỏ:.....

.....
.....

(Tên tổ chức, cá nhân) xin cam kết:

1. Đã nghiên cứu tài liệu khu vực đấu giá quyền khai thác khoáng sản và hồ sơ mời đấu giá, Quy chế đấu giá tại (Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh/thành phố).....và tự nguyện đăng ký tham gia đấu giá mà Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản Bộ Tài nguyên và Môi trường (Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố.....) thông báo.
2. Chấp nhận tham gia đấu giá theo hình thức đấu giá mà Bộ Tài nguyên và Môi trường (Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố.....) lựa chọn cho phiên đấu giá.
- 3, Khi tham gia đấu giá (Tên tổ chức, cá nhân) cam kết thực hiện đúng các qui định hiện hành của cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành.

Ngày.....tháng.....năm 20...

(Tên tổ chức, cá nhân làm đơn)

Ký tên, đóng dấu

TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐĂNG
KÝ ĐẦU GIÁ QUYỀN KHAI THÁC
KHOÁNG SẢN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỒ SƠ GIỚI THIỆU

Năng lực kinh nghiệm trong thăm dò, khai thác và chế biến khoáng sản

I. Thông tin chung:

1. Tính pháp lý

(1) Đối với nhà đầu tư là cá nhân:

a) Họ tên (họ tên, chức vụ, ngày sinh, dân tộc, quốc tịch)

b) Chứng minh nhân dân/hộ chiếu (số, ngày, nơi cấp)

Giấy tờ chứng thực cá nhân khác đối với trường hợp không có CMND/hộ chiếu (tên giấy, số, ngày, nơi cấp)

c) Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

d) Chỗ ở hiện nay: (địa chỉ, điện thoại, Fax, Email)

(2) Đối với nhà đầu tư là doanh nghiệp/ tổ chức:

a) Tên doanh nghiệp/tổ chức

b) Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận đầu tư/Quyết định thành lập (Số, Ngày cấp, Nơi cấp)

c) Thông tin về người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/tổ chức đăng ký đầu tư, gồm:

- Họ tên (họ tên, ngày sinh, dân tộc, quốc tịch)

- Chứng minh nhân dân/hộ chiếu (số, ngày, nơi cấp)

- Giấy tờ chứng thực cá nhân khác đối với trường hợp không có CMND/hộ chiếu (tên giấy, số, ngày, nơi cấp)

- Chức vụ

- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

- Chỗ ở hiện nay: (địa chỉ, điện thoại, Fax, Email)

2. Tổng số năm kinh nghiệm:

Loại hình công việc	Số năm kinh nghiệm
- Thăm dò	
- Khai thác	
- Chế biến	
- Khác	
-	

3. Năng lực tài chính (3 năm gần nhất theo kết quả kiểm toán độc lập)

TT		Năm 20..	Năm 20..	Năm 20..
1	Tổng tài sản			
2	Tổng nợ phải trả			
3	Tài sản ngắn hạn			
4	Nợ ngắn hạn			
5	Doanh thu			
6	Lợi nhuận trước thuế			
7	Lợi nhuận sau thuế			

4. Bảng kê khai máy móc thiết bị khai thác, chế biến chủ yếu

Tên thiết bị (loại, kiểu, nhãn hiệu)	Số lượng	Công suất	Năm sản xuất	Số thiết bị		Chất lượng thực hiện nay
				Thuộc sở hữu	Đi thuê	

II. Kế hoạch sơ bộ về đầu tư thăm dò, khai thác, chế biến, tiêu thụ sản phẩm

- Nội dung dự án đầu tư (phác thảo).
- Giới thiệu về công nghệ của dự án (nếu có).
- Giới thiệu về năng lực kinh nghiệm: Kinh nghiệm của Nhà đầu tư trong lĩnh vực đầu tư này hoặc có đơn vị có kinh nghiệm tham gia với Nhà đầu tư.
- Giới thiệu về năng lực tài chính thực hiện dự án.

III. Kiến nghị và cam kết.

- Kiến nghị của tổ chức, cá nhân.
- Cam kết về tính chính xác của nội dung hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá.

....., ngày ... tháng ... năm 20...

Đại diện tổ chức, cá nhân

(Ký, ghi rõ họ tên)

TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐĂNG
KÝ ĐẤU GIÁ QUYỀN KHAI THÁC
KHOÁNG SẢN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN CAM KẾT THỰC HIỆN DỰ ÁN

Tên tổ chức, cá nhân:.....

Địa chỉ:.....

Số điện thoại:..... ; Fax:.....

Đại diện tổ chức, cá nhân:.....

Chức vụ/nghề nghiệp:.....

CAM KẾT

Doanh nghiệp chúng tôi xin cam kết khi trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản thực hiện đúng yêu cầu của cơ quan nhà nước đưa ra mời đấu giá.

Nếu doanh nghiệp chúng tôi không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ các cam kết này, doanh nghiệp chúng tôi sẽ chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

....., ngày tháng năm 20...

Người lập

(Ký, ghi rõ họ tên)

Giám đốc

Phụ lục II
THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ 03 MỎ ĐƯA RA ĐẤU GIÁ QUYỀN KHAI THÁC KHOÁNG SẢN NĂM 2022
(Kèm theo Quyết định số 976/QĐ-STNMT ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường)

*** ĐIỂM MỎ ĐÃ CÓ KẾT QUẢ THĂM DÒ KHOÁNG SẢN**

Tên khu vực	Tọa độ		Diện tích (ha)	Trữ lượng tài nguyên cấp 122 (m ³)	Thông tin về điều kiện mỏ	Giá khởi điểm (đồng)	Bước giá (đồng)	Tiền đặt trước (đồng)
	X	Y						
1. Mỏ 1a: Mỏ cát trên sông Cổ Chiên thuộc xã Đức Mỹ, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh								
1	1112550	584231	31,5	409.500	- Mỏ đã thăm dò năm 2018 và được UBND tỉnh phê duyệt trữ lượng tại Quyết định số 1535/QĐ-UBND ngày 30/7/2018 - Quy hoạch khoáng sản: Phù hợp với quy hoạch khoáng sản của tỉnh. - Chiều sâu dự kiến khai thác khoảng 1,3m.	1.575.551.250	158.000.000	236.000.000
2	1112838	584516						
3	1112316	585109						
4	1112037	584821						

*** ĐIỂM MỎ CHƯA CÓ KẾT QUẢ THĂM DÒ KHOÁNG SẢN**

Tên khu vực	Tọa độ		Diện tích (ha)	Trữ lượng tài nguyên dự báo (m ³)	Thông tin về điều kiện mỏ	Giá khởi điểm (%)	Bước giá (%)	Tiền đặt trước (đồng)
	X	Y						

1. Mỏ 1: Mỏ cát trên sông Hậu thuộc xã Hàm Tân và Định An, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh								
1	1064990	580346	56,4	730.380	- Mỏ đã thăm dò năm 2009 được đưa vào khai thác và đã đóng cửa mỏ, hiện chưa thăm dò lại nên tính là khu vực chưa thăm dò - Quy hoạch khoáng sản: Phù hợp với quy hoạch khoáng sản của tỉnh. - Chiều sâu dự kiến khai thác khoảng 1,295m.	5	0,5	354.964.680
2	1065185	580502						
3	1063775	582262						
4	1063580	582106						
2. Mỏ 2: Mỏ cát trên sông Cổ Chiên thuộc xã Đức Mỹ và xã Đại Phước, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh								
1	1110784	586071	58,9	765.700	- Mỏ đã thăm dò năm 2007 được đưa vào khai thác và đã đóng cửa mỏ - Quy hoạch khoáng sản: Phù hợp với quy hoạch khoáng sản của tỉnh. - Chiều sâu dự kiến khai thác khoảng 1,3m.	5	0,5	392.804.100
2	1111165	586452						
3	1110196	587180						
4	1109892	586849						